

Số/No: 2163/CV-GC

Đồng Nai, ngày 21 tháng 02 năm 2025
Dong Nai Province, 21th February 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/Vietnam Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Thực phẩm G.C (“Công ty”)/ G.C Food Joint Stock Company (“the Company”).

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: GCF

- Địa chỉ/Address: Lô V-2E, Đường số 11, KCN Hồ Nai, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai/ Lot V-2E, Road No. 11, Ho Nai Industrial Park, Ho Nai 3 commune, Trang Bom district, Dong Nai province.

- Điện thoại liên hệ/Tel.: (+84) 0898920468

- E-mail: info@gcfood.com.vn

- Người thực hiện công bố thông tin/Spokesman: Lê Tiến Hoà

- Chức vụ/Position: Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty/ Company Secretary, Person in charge of Corporate Governance.

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:

- Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 21/02/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2024.

Resolution No. 02/2025/NQ-HĐQT dated February 21, 2025 of the Board of Directors on Approving the result of share issuance under employee stock ownership plan (ESOP) in 2024

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/02/2025 tại đường dẫn www.gcfood.com.vn (mục Cổ đông)/ This information was published on the company’s website on February 21, 2025, as in the link www.gcfood.com.vn (Shareholders page).



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 21/02/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2024.

Resolution No. 02/2025/NQ-HĐQT dated February 21, 2025 of the Board of Directors on Approving the result of share issuance under employee stock ownership plan (ESOP) in 2024

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*



Lê Tiến Hoà

**Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty/
Company Secretary, Person in charge of Corporate
Governance**



Số/No: 02/2025/NQ-HĐQT

Đồng Nai, ngày 21 tháng 02 năm 2025
Dong Nai Province, February 21, 2025

NGHỊ QUYẾT/ RESOLUTION

Về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động
(ESOP) năm 2024

Re: Approving the result of share issuance under employee stock ownership plan (ESOP)
in 2024

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM G.C
THE BOARD OF DIRECTORS
G.C FOOD JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Thực Phẩm G.C;
Pursuant to the Charter of G.C Food Joint Stock Company;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 12/04/2024;
Pursuant to Resolution No. 01/2024/NQ-DHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated April 12, 2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 04/10/2024;
Pursuant to Resolution No. 03/2024/NQ-DHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated October 4, 2024
- Căn cứ Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty ngày 05/12/2024;
Pursuant to Resolution No. 15/2024/NQ-HĐQT of the Board of Directors dated December 5, 2024
- Căn cứ Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty ngày 31/12/2024;
Pursuant to Resolution No. 17/2024/NQ-HĐQT of the Board of Directors dated December 31, 2024
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty ngày 17/02/2025;
Pursuant to Resolution No. 01/2025/NQ-HĐQT of the Board of Directors dated February 17, 2025

- Căn cứ Thông báo số: 2155/TB-GC ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Công ty CP Thực phẩm G.C về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;
Pursuant to Notice No: 2155/TB-GC dated January 20, 2025 of G.C Food Joint Stock Company on the issuance of shares under the option program for employees in the company.
- Thông báo số: 333/UBCK-QLCB ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về việc Tài liệu phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động
Pursuant to Notice No: 333/UBCK-QLCB dated January 16, 2025 of the State Securities Commission on Documents for stock issuance under the employee selection program.

QUYẾT NGHỊ/ RESOLVED THAT

Điều 1/Article 1: Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP theo phương án Hội đồng quản trị đã thông qua tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐQT ngày 05/12/2024 và Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 và nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ngày 17/02/2025/ *To approving the results of the ESOP stock issuance according Resolution No. 15/2024/NQ-HĐQT dated December 5, 2024 and Resolution No. 17/2024/NQ-HĐQT dated December 31, 2024 and Resolution No. 01/2025/NQ-HĐQT dated February 17, 2025:*

- | | |
|--|---|
| - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:
<i>Estimated number of shares to be issued:</i> | 1.500.000 cổ phiếu.
<i>1.500.000 shares.</i> |
| - Số lượng cổ phiếu đã phân phối:
<i>Number of shares distributed:</i> | 1.500.000 cổ phiếu.
<i>1,500,000 shares</i> |
| - Số người lao động được phân phối:

<i>Number of employees to be allocated shares:</i> | 116 người (<i>Danh sách người lao động được phân phối tại Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này</i>)
<i>116 people (Appendix 01)</i> |
| - Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 18/02/2025):
<i>Number of shares after the issuance (on 18/02/2025):</i> | 32.179.999 cổ phiếu, trong đó:
<i>32,179,999 shares, including:</i> |
| + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:
<i>Number of outstanding shares:</i> | 32.179.999 cổ phiếu.
<i>32,179,999 shares</i> |
| + Số lượng cổ phiếu quỹ:
<i>Number of treasury shares:</i> | 0 cổ phiếu.
<i>0 share.</i> |

Điều 2/Article 2: Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP, cụ thể như sau/ *To approving registration of increasing the company's charter capital after the end of the stock issuance under the ESOP program, detail:*

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 306.799.990.000 đồng (Ba trăm lẻ sáu tỷ, bảy trăm chín mươi chín triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng).
Registered charter capital: VND 306,799,990,000

- Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 321.799.990.000 đồng (Ba trăm hai mươi một tỷ, bảy trăm chín mươi chín triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng).
Charter capital changes: VND 321,799,990,000

Điều 3/Article 3: Thông qua việc sửa đổi Khoản 1, Điều 6 Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới, cụ thể như sau/ *To approving amendment of the company's charter capital specified in Clause 1, Article 6, details:*

Điều lệ quy định <i>Before</i>	Sửa đổi <i>After</i>
Vốn điều lệ của Công ty là: 306.799.990.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm lẻ sáu tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) <i>Charter capital: VND 306,799,990,000</i>	Vốn điều lệ của Công ty là: 321.799.990.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm hai mươi một tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) <i>Charter capital: VND 321,799,990,000</i>
Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia: 30.679.999 cổ phần với mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng/1 cổ phần. <i>Number of outstanding shares: 30,679,999 shares with VND 10,000/share</i>	Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia: 32.179.999 cổ phần với mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng/1 cổ phần. <i>Number of outstanding shares: 32,179,999 shares with VND 10,000/share</i>
Loại cổ phần: cổ phần phổ thông. <i>Share type: Common share</i>	Loại cổ phần: cổ phần phổ thông. <i>Share type: Common share</i>

Điều 4/Article 4: Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP được đăng ký lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sàn giao dịch UPCoM theo quy định pháp luật liên quan/*To approving the entire of shares incurred from the issuance of shares to employees under the ESOP program issued for depository at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), additional transaction registration at UPCoM according to relevant laws.*

Điều 5/Article 5: Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc Công ty quyết định các công việc và ký các văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau/ *Assign the Chairman of the Board of Directors and/or General Director to decide and sign relevant documents, including but not limited to:*

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *Perform the necessary procedures to report the results of issuing shares to employees under the ESOP program to the State Securities Commission;*
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo

kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền/ *Perform the necessary procedures to related to the amendment and supplementation of charter capital, shares, shares in the company's charter and change of business registration is related to the change of charter capital according to the results of the above issuance with the state agencies;*

- Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sàn Giao dịch UPCoM của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX)/ *Perform the necessary procedures to the entire of shares incurred from the issuance of shares to employees under the ESOP program issued for depository at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), additional transaction registration at UPCoM;*
- Thực hiện các công việc cần thiết khác để hoàn thành các nội dung công việc nêu trên/ *Perform other tasks necessary to complete works.*

Điều 6/Article 6: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT và các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này/*This Resolution comes into effect from signing date. Members of the Board of Director, related individuals and departments are responsible for the implementation of this Resolution./*

Nơi nhận: /Recipients:

- Như điều 5, 6; /As Article 5, 6;
- Lưu: TKCT. / Archives:
Company Secretary.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**



NGUYỄN VĂN THỨ

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG MUA CỔ PHẦN PHÁT HÀNH THEO
CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**
Đính kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 21/02/2025

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN ĐÃ MUA
1.	Bùi Thị Mai Hiên	154.000
2.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	150.000
3.	Đông Thị Nụ	133.000
4.	Nguyễn Đức Thuận	126.000
5.	Huỳnh Thị Thanh Nga	120.000
6.	Nguyễn Thành Chung	90.000
7.	Nguyễn Văn Thư	82.000
8.	Nguyễn Thị Châu	83.000
9.	Nguyễn Thị Minh Tú	70.000
10.	Trần Thị Huyền Linh	55.000
11.	Nguyễn Văn Dũng	50.000
12.	Lê Tiến Hoà	30.000
13.	Hoàng Xuân Hậu	20.000
14.	Nguyễn Diệp Pháp	16.000
15.	Phan Thị Diệu Ái	80.000
16.	Trần Văn Long	50.000
17.	Hoàng Thị Mỹ Trang	15.000
18.	La Văn Trung	3.000
19.	Trần Thị Nga Hồng	3.000
20.	Đặng Thị Thanh Phương	2.000
21.	Lê Thị Ngọc Kiều	2.000

22.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	2.000
23.	Trần Thị Hà	1.000
24.	Trần Thị Bích Ngọc	1.000
25.	Nguyễn Thị Mỹ Phước	10.000
26.	Phạm Thị Thuý Hoà	5.000
27.	Nguyễn Ngọc Giang Thanh	5.000
28.	Trần Thị Thái	5.000
29.	Dín Thị Mai Lan	2.000
30.	Nguyễn Văn Tư	2.000
31.	Trương Lý Xuân Trinh	2.000
32.	Đạo Thị Đã	1.000
33.	Lương Thị Mỹ Nữ	3.000
34.	Nguyễn Văn Cường	2.000
35.	Lê Thị Hằng	1.000
36.	Nguyễn Ngọc Ánh	1.000
37.	Lê Thị Trà My	1.000
38.	Võ Chiến Chinh	1.000
39.	Trương Công Vinh	5.000
40.	Nguyễn Đình Thi	5.000
41.	Hà Thị Cẩm Giang	3.000
42.	Phan Hải Long Vương	1.000
43.	Phạm Thị Loan	1.000
44.	Nguyễn Văn Thạo	1.000
45.	Nguyễn Minh Tú	5.000

46.	Nguyễn Quang Huy	5.000
47.	Đỗ Đức Nghĩa	3.000
48.	Phan Ngọc Thanh Tuấn	2.000
49.	Nguyễn Thành Chương	2.000
50.	Nguyễn Toàn Thắng	1.000
51.	Nguyễn Duy Phước	1.000
52.	Trần Thanh Tiến	1.000
53.	Lê Duy Quang	1.000
54.	Ngô Đình Thi	1.000
55.	Nguyễn Thị Bích Hạnh	5.000
56.	Lê Thị Hậu	3.000
57.	Trần Thị Thuỳ Ngân	2.000
58.	Kiều Thị Nguyên Diễm	1.000
59.	Trần Thị Ngọc Trâm	1.000
60.	Đông Hoàng Mỹ Trân	1.000
61.	Lưu Nữ Nhung	1.000
62.	Nguyễn Thị Bích Phương	1.000
63.	Nguyễn Thị Kim Ngân	1.000
64.	Hoàng Thị Thu Thảo	1.000
65.	Nguyễn Minh Hoàng	1.000
66.	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	1.000
67.	Trình Ngọc Nhân	1.000
68.	Nguyễn Thị Thu Thảo	1.000
69.	Dương Thị Ngân	1.000

70.	Võ Trúc Đào	3.000
71.	Lê Thị Hồng Vân	1.000
72.	Nguyễn Xuân Kính	1.000
73.	Võ Chí Nhân	1.000
74.	Thiên Thị Kim Kỳ	3.000
75.	Trần Hạnh	2.000
76.	Nguyễn Văn Thuận	2.000
77.	Nguyễn Trung Lành	2.000
78.	Phan Thị Thanh Thuý	2.000
79.	Trang Quốc Hoàng	1.000
80.	Hà Thị Mỹ Xuyên	1.000
81.	Đàng Thị Phương Biệt	1.000
82.	Hà Thị Kiều Loan	1.000
83.	Phan Đặng Xuân Ly	1.000
84.	Trần Thị Ngọc Trâm	1.000
85.	Nguyễn Thị Hà	1.000
86.	Trần Thị Tuyết Mai	1.000
87.	Lê Thị Mỹ Dung	1.000
88.	Nguyễn Trọng Hậu	1.000
89.	Phan Thị Mỹ Quyên	1.000
90.	Huỳnh Thị Mai Thảo	1.000
91.	Lại Thị Thu Thảo	1.000
92.	Phan Thị Viện	1.000
93.	Lê Thị Lương	1.000

94.	Nguyễn Thị Loan	1.000
95.	Nguyễn Thị Út	1.000
96.	Đạo Nguyễn Thy Vân	1.000
97.	Huỳnh Thị Mỹ Nhân	1.000
98.	Nguyễn Thị Hà	1.000
99.	Phạm Ngọc Hà	1.000
100.	Bùi Thị Ngọc Hoan	1.000
101.	Phan Thị Ngọc Phương	1.000
102.	Phú Lưu Thị Thanh Thúy	1.000
103.	Nguyễn Thị Thu Kiều	1.000
104.	Nại Thành Vĩnh Bảo	1.000
105.	Trần Thị Bé Vi	1.000
106.	Nguyễn Thị Khuyên	1.000
107.	Trần Hữu Hoàng	1.000
108.	Nguyễn Thị Nở	1.000
109.	Lương Văn Khánh	1.000
110.	Quảng Thị Tạ	1.000
111.	Phạm Thùy Trâm	1.000
112.	Hoàng Thị Thanh Huyền	3.000
113.	Lý Mỹ Kiều	3.000
114.	Nguyễn Thiên Dương	2.000
115.	Trần Thị Mừng	2.000
116.	Tạ Thuỳ Dung	1.000
Tổng cộng		1.500.000